|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ÂN THI  **TRƯỜNG THCS ĐẶNG LỄ**  Số: /THCS- ĐL | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**    *Đặng Lễ, ngày 17 tháng 9 năm 2019* |

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG  
NĂM HỌC 2019 – 2020

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Thực hiện Công văn số 3892/BGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2019 – 2020; Quyết định số 1602/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2019 - 2020; Nội dung Hội nghị Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 07/9/2020;

Căn cứ vào công văn số: 315/PGD&ĐT-THCS ngày 12/9/2019 của Phòng GD&ĐT Ân Thi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTHCS năm học 2019-2020

Căn cứ vào tình hình thực tế nhà trường, Trường THCS Đặng Lễ xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2019 - 2020 cụ thể như sau:

1. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1.1. Bối cảnh bên ngoài

*1.1.1 Thời cơ*

- Đảng và Nhà nước có chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT thông qua Nghị quyết số 29 -NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

* Toàn thể các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học.
* Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.
* Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CTGDPT.
* Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương;
* Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường (đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục ATGT, các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm ...).

*1.1.2. Nguy cơ*

* Phần lớn gia đình học sinh điều kiện kinh tế khó khăn, nên điều kiện học tập của các em bị rất nhiều ảnh hưởng.
* Một số phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng về việc học tập của con em mình, còn khoán trắng cho nhà trường.
* Cơ sở vật chất - kỹ thuật chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu trong giai đoạn đổi mới hiện nay.

1.2. Bối cảnh bên trong

*1.2.1. Điểm mạnh*

* Nhà trường cơ bản có đủ số phòng học đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học riêng, đáp ứng việc dạy một buổi/ngày. Các phòng học cơ bản đều được trang bị máy chiếu, bảng tương tác, kết nối mạng nối mạng internet đến từng phòng, thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác học liệu phục vụ cho giảng dạy Trường có sân chơi, bãi tập thoáng mát đảm bảo cho việc vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.
* Tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo theo quy định.

**-** Cơ bản giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo.

**-** Cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường đều được tham gia tập huấn chương trình phổ thông mới.

* Trường tham mưu với các cấp lãnh đạo, các Ban, Ngành, Đoàn thể của địa phương. Tạo được mối quan hệ tốt và phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh.
* Giáo viên Tổng phụ trách đội có năng lực chuyên môn vững vàng, năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác Đội.
* Học sinh ngoan, lễ phép. Hạnh kiểm tốt đạt trên 90%.
  + 1. *Điểm yếu*

- Hiện tại một số ít giáo viên của nhà trường chưa nắm vững lý luận cũng như kĩ năng dạy học đáp ứng năng lực, phẩm chất người học.

- Việc ứng dụng các phần mềm vào dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh của một số Gv còn hạn chế.

- Các Tổ nhóm chuyên môn đa phần sinh hoạt theo hướng truyền thống, chưa thật sự đi sâu vào nghiên cứu bài học.

- Hiện tại một bộ phận học sinh chưa xác định được động cơ học tập đúng đắn, cách thức học tập chưa phù hợp.

**1.3. Định hướng xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường**

***1.3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2019 – 2020***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối lớp | Số lớp, số học sinh | | | |
| Số lớp | Số học sinh | | |
| Tổng số | Dân tộc thiểu số | Nữ dân tộc thiểu số | |
| **6** | 3 | 106 | 0 | 0 | |
| **7** | 2 | 83 | 0 | 0 | |
| **8** | 2 | 68 | 0 | 0 | |
| **9** | 2 | 77 | 0 | 0 | |
| Tổng | 9 | 334 | 0 | 0 | |

* + 1. *Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng:*

Mỗi lớp được biên chế vào 01 phòng học cố định

Phòng học bộ môn gồm: Phòng vi tính, Phòng thực hành Lí, Phòng thực hành Hóa, Phòng thực hành Sinh

Phòng chức năng: Phòng hiệu trưởng, Phòng phó hiệu trưởng, Phòng Hội đồng, Phòng Thư viện, Phòng Kế toán - Văn thư, Phòng Truyền thống, Phòng Công đoàn, Phòng Đoàn đội

*1.3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:*

Khối lớp 6,7, 8, 9: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (Theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Tổ chức dạy học một buổi/ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy.

*1.3.4. Định hướng tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:*

Mỗi tuần thực hiện 01 tiết Chào cờ và 01 tiết sinh hoạt lớp vào sáng thứ Hai và thứ Bảy hàng tuần.

Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo chủ đề:

- Tháng 9,10/2019: Chủ đề “An toàn giao thông và phòng chống ma túy học đường”. Hình thức tổ chức: Tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của Đội

- Tháng 11/2019: Chủ đề: “Tôn sư trọng đạo”. Hình thức tổ chức: Phát động phong trào thi đua giành nhiều điểm tốt dâng lên các Thày, Cô giáo.

- Tháng 12/2019: Chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”. Hình thức tổ chức: Học sinh viếng nghĩa trang liệt sỹ của xã.

- Tháng 01, 02/2020: Chủ đề: “Ngày tết trồng cây”. Hình thức tổ chức: Trồng cây bóng mát quanh trường

- Tháng 3/2020: Chủ đề “Vững bước tiến lên Đoàn” tham gia các hoạt động nhân kỷ niệm ngày thành lập đoàn

- Tháng 4/2020: tổ chức 01 buổi hướng nghiệp phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

+Tháng 5/2020: “ Ngày sinh nhật Bác ”. Hinh thức tổ chức Phát động phong trào thi đua giành nhiều điểm tốt dâng lên Bác Hồ kính yêu.

*1.3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 6:*

Khối 6,7,8,9: Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 01 tiết/tuần.

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của Tỉnh Hưng Yên biên soạn.

2. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

2.1 Mục tiêu chung

Sau khi học xong cấp trung học cơ sở học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kĩ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Đến cuối năm 2020 trường THCS Đặng Lễ đạt chuẩn kiểm định chất lượng ở mức 2, xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quan trường học sạch, đẹp, an toàn.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Đảm bảo không có học sinh bỏ học giữa chừng.

* Học sinh xếp loại về phẩm chất: Tốt 84,2%; Khá 15,5%; TB 0,3%;
* Học sinh xếp loại về năng lực: Giỏi 7% Khá 49%; TB 44%;
* 100% học sinh hoàn thành chương trình giáo dục cấp THCS;
* Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 75%, HN đạt 25%.
* Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 85% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.
* Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp trường 7,78%
* Học sinh giỏi cấp huyện 14 lượt

3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

* 1. Hoạt động chính khóa

………………………………………..

3.2. Các hoạt hoạt động ngoại khóa

* Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ dành cho thầy cô, cha mẹ…
* Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giao lưu, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.
* Cho học sinh trải nghiệm về vệ sinh môi trường, sử dụng nhà vệ sinh đúng cách.

4. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC 2019 – 2020

***4.1. Đội ngũ***

***a. Tình hình nhân sự Cán bộ quản lý***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| T  T | Họ và tên | Chức vụ | Văn bằng  cao nhất | Năm vào  Ngành | Công tác Đảng  phụ trách | ĐTDĐ |
| 1 | Vũ Thị Huệ | Hiệu trưởng | Đại học | 1990 | Bí thư | 0979 984 312 |
| 2 | Vũ Thị Thuý Hằng | Phó  Hiệu trưởng | Đại học | 2000 | Phó Bí thư | 0986 009 279 |

*b. Tình hình giáo viên*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Bộ môn | Tổng số GV | | Trình độ chuyên môn | | | | Số lượng Biên chế | Số lượng Thỉnh giảng |
| Nam | Nữ | Trên ĐH | Đại học | Cao đẳng | Khác |
| 1 | Ngữ văn |  | 3 |  | 3 |  |  |  |  |
| 2 | Lịch Sử |  | 1 |  | 1 |  |  |  |  |
| 3 | Địa Lý |  | 2 |  | 2 |  |  |  |  |
| 4 | GDCD |  | 0 |  | 0 |  |  |  |  |
| 5 | Tiếng Anh | 1 | 1 |  | 2 |  |  |  |  |
| 6 | Toán |  | 2 |  | 2 |  |  |  |  |
| 7 | Vật Lý |  | 1 |  | 1 |  |  |  |  |
| 8 | Hoá học |  | 1 |  | 1 |  |  |  |  |
| 9 | Sinh vật | 1 | 1 |  | 2 |  |  |  |  |
| 10 | C/nghệ KTDV |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Công nghệ CN |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Công nghệ NN |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 11 | Tin học |  | 1 |  | 1 |  |  |  |  |
| 12 | Âm nhạc |  | 1 |  |  | 1 |  |  |  |
| 13 | Mỹ thuật |  | 1 |  | 1 |  |  |  |  |
| 14 | Thể dục |  | 2 |  | 1 | 1 |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** | **2** | **17** |  | **17** | **2** |  |  |  |

- Số lượng công chức, viên chức trong diện được quy hoạch vào các chức danh Lãnh đạo, quản lý của nhà trường: 5

- Tổng số công chức, viên chức đang tham gia học tập các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (tập trung, tại chức, từ xa, nâng chuẩn,...): 1

- Tổng số công chức, viên chức đang tham gia học tập các lớp bồi dưỡng Chính trị (từ trình độ Trung cấp chính trị trở lên): 0

- Đánh giá chung về công tác đào tạo, bồi dưỡng, BDTX đã thực hiện trong nãm học 2019 – 2020

+ Số lượng cán bộ, giáo viên tham gia tự học Bồi dưỡng thường xuyên đạt 100%;

+ 100% cán bộ, giáo viên tham gia đều có đầy đủ hồ sơ tự học Bồi dưỡng thường xuyên như: kế hoạch tự học Bồi dưỡng thường xuyên đã được Hiệu trưởng duyệt, báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên các nội dung đã học;

+ 100% các tổ chuyên môn đều có đầy đủ hồ sơ về đề nghị đánh giá, xếp loại kết quả tự học bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên trong tổ

+ 100% cán bộ, giáo viên đều tham dự đầy đủ các buổi chuyên đề, báo cáo do các cấp tổ chức.

***4.2. Một số chỉ tiêu***

***- Chỉ tiêu toàn trường***

| **STT** | **NỘI DUNG** | **2017-2018** | **2018-2019** | **2019-2020** | **2020-2021** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Công tác tuyển sinh đúng quy định | 100% | 100% | 100% | 100% |
|  | Tỉ lệ HS lưu ban, bỏ học | 1% | 1% | 1% | 1.% |
|  | Hiệu suất đào tạo | 100% | 100% | 100% | 100% |
|  | Tỉ lệ HS xếp loại học lực khá – giỏi | 46,98% | 47,2% | 46,98% | 55,97% |
|  | Tỉ lệ HS lên lớp thẳng | 97,31% | 99,7% | 97,3% | 99,7% |
|  | Tỉ lệ HS lên lớp cuối nãm | 100% | 100% | 100% | 100% |
|  | Tỉ lệ HS xếp loại hạnh kiểm khá – tốt | 100% | 100% | 100% | 99,72% |
|  | Tỉ lệ HS tốt nghiệp THCS, đạt TS 10 | Tốt nghiệp: 100%  TS 10: 69,81% | Tốt nghiệp: 100%  TS 10: 71,62% | Tốt nghiệp: 100%  TS 10: 60,29% | Tốt nghiệp: 100%  TS 10: 70 % |
|  | HS đạt giải cấp Tỉnh | 0 | 0 | 0 | 0 |
|  | HS đạt giải cấp Huyện | 15 | 08 | 09 | 14 |
|  | Lao động tiên tiến | 11,5% | 09% | 04% | 50% |
|  | Chiến sĩ thi đua |  | Cấp Huyện: 0  Cấp Tỉnh: 0 | Cấp Huyện: 0  Cấp Tỉnh: 0 | Cấp Huyện: 01  Cấp Tỉnh: 0 |
|  | Giáo viên dạy giỏi | Cấp Tỉnh: 0  Cấp Huyện:1  Cấp trường: 16/20= 80% | Cấp Tỉnh: 1  Cấp Huyện: 4  Cấp trường: 16/20=80% | Cấp Tỉnh: 0  Cấp Huyện: 2  Cấp trường: 05/20= 25% | Cấp Tỉnh: 0  Cấp Huyện: 3  Cấp trường: 14/19=74% |
|  | Chi đoàn | Xuất sắc | Xuất sắc | Xuất sắc | Xuất sắc |
|  | Ðội TNTPHCM | Xuất sắc | Xuất sắc | Xuất sắc | Xuất sắc |
|  | Công đoàn | Vững mạnh | Vững mạnh | Vững mạnh | Vững mạnh |
|  | Thư viện |  |  |  | Tiên tiến |
|  | Thiết bị |  |  |  | Tiên tiến |
|  | Trýờng đạt danh hiệu |  |  |  | Tiên tiến |
|  | Chi bộ |  |  |  | Trong sạch vững mạnh |

***4.3. Phương hướng nhà trường***

Tăng cường quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống. kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT) đẩy mạnh tập huấn, đào tạo bồi dưỡng; đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục phổ thông.

Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tăng cường phân cấp quản lí, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

*a. Mục tiêu định hướng*

Năm học 2019-2020, bậc giáo dục THCS tiếp tục thực hiện Kế hoạch của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Trung ương, Quốc hội và Chính phủ.

*b. Nhiệm vụ trọng tâm*

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của cơ sở trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lí nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của từng đơn vị. Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính;

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, năn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

2. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất; bảo đảm an toàn trường học; rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh. Trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học; tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn; thực hiện tốt Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về PCGD xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ;

4. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình; Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030; Tiếp tục triển khai hiệu quả về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế.

Nhà trường đạo tổ, nhóm chuyên môn tiếng Anh xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh, khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học THCS, bộ môn Tiếng Anh (Spark, Smart Time, Access, I Learn Smart World…) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT.

5. Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp

6. Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, huyện và của của tỉnh.

**5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

* 1. Trách nhiệm của các thành viên

5.1.1 *Đối với Hiệu trưởng*

* Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.
* Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.
* Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học
* Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng, chuyên đề trong năm học.
* Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.
* Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
* Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

*5.1.2 Đối với Phó hiệu trưởng*

* Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
* Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động ngoài giờ lên lớp; Kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
* Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.
* Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
* Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
* Duyệt tất các các kế hoạch hoạt động giáo dục, tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

*5.1.3 Tổ trưởng tổ chuyên môn*

* Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.

* Xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.
* Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

*5.1.4 Đối với Tổng phụ trách Đội*

* Tham mưu cho Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

* Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.
* Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp thực hiện tại nhà trường.
* Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
* Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

*5.1.5 Đối với nhân viên - Thiết bị - Thư viện*

* Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Tổ chức giới thiệu sách hàng tuần/ tháng.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

*5.1.6 Đối với giáo viên*

* Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn;

- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

* Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học).

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

**5.2. Công tác phối hợp với các bên liên quan**

Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

**5.3. Công tác kiểm tra, giám sát**

* Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất lượng trường Trung học cơ sở.
* Ban giám hiệu, Ban chuyên môn thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...
* Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.
* Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

**5.4. Chế độ thông tin báo cáo**

* Ban chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.
* Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Đặng Lễ năm học 2019­-2020. Ban giám hiệu yêu cầu CB, GV, NV nhà trường cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT;  - Toàn thể CB-GV-NV trường (T/h);  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  ***Vũ Thị Huệ*** |